

- Câu 6: Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiêu học thuộc lĩnh vực kiến thức?
- a) Kiến thức về tâm lý học sư phạm và tâm lý học lứa tuổi, giáo dục học tiêu học. Kiến thức phổ thông về chính trị, xã hội và nhân văn, kiến thức liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, ngoại ngữ, tiếng dân tộc
 - b) Kiến thức về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh. Kiến thức địa phương về nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của tỉnh, huyện, xã nơi giáo viên công tác
 - c) Lập được kế hoạch dạy học; biết cách soạn giáo án theo hướng đổi mới
 - d) Cả a, b đều đúng
- Câu 7: Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp đối với giáo viên tiêu học thuộc lĩnh vực kỹ năng sư phạm?
- a) Kỹ năng lập kế hoạch và soạn bài. Kỹ năng tổ chức dạy học trên lớp
 - b) Kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp
 - c) Kỹ năng giao tiếp, ứng xử. Kỹ năng lập, bảo quản, sử dụng hồ sơ giáo dục, giảng dạy
 - d) Cả a,b,c
- Câu 8: Tiêu chí: **Hết lòng giảng dạy và giáo dục học sinh bằng tình thương yêu, công bằng và trách nhiệm của một nhà giáo** thuộc yêu cầu nào trong Chuẩn nghề nghiệp của giáo viên tiêu học?
- a) Nhận thức tư tưởng chính trị với trách nhiệm của một công dân, một nhà giáo
 - b) Chấp hành quy chế của ngành, quy định của nhà trường, kỷ luật lao động
 - c) Đạo đức, nhân cách và lối sống lành mạnh, trong sáng của nhà giáo
 - d) Trung thực trong công tác; đoàn kết trong quan hệ đồng nghiệp; phục vụ nhân dân và học sinh
- Câu 9: Tiêu chí: “**Tổ chức các buổi ngoại khóa hoặc tham quan học tập, sinh hoạt tập thể thích hợp; phối hợp với Tổng phụ trách, tạo điều kiện để Đội thiênuôi, Sao nhi đồng thực hiện các hoạt động tự quản**” trong Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiêu học thuộc yêu cầu nào?
- a) Chấp hành quy chế của ngành, quy định của nhà trường, kỷ luật lao động
 - b) Thực hiện thông tin hai chiều trong quản lý chất lượng giáo dục; hành vi trong giao tiếp, ứng xử có văn hoá và mang tính giáo dục
 - c) Công tác chủ nhiệm lớp; tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp
 - d) Tổ chức và thực hiện các hoạt động dạy học trên lớp phát huy được tính năng động sáng tạo của học sinh
- Câu 10: Tiêu chí: “**Hợp phụ huynh học sinh đúng quy định, có sổ liên lạc thông báo kết quả học tập của từng học sinh, tuyệt đối không phê bình học sinh trước lớp hoặc toàn thể phụ huynh; lắng nghe và cùng phụ huynh điều chỉnh biện pháp giúp đỡ học sinh tiến bộ**” trong Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiêu học thuộc yêu cầu nào?
- a) Chấp hành quy chế của ngành, quy định của nhà trường, kỷ luật lao động
 - b) Thực hiện thông tin hai chiều trong quản lý chất lượng giáo dục; hành vi trong giao tiếp, ứng xử có văn hoá và mang tính giáo dục
 - c) Công tác chủ nhiệm lớp; tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp
 - d) Lập được kế hoạch dạy học

- Câu 11: Tiêu chí: “**Có tinh thần tự học, phấn đấu nâng cao phẩm chất, đạo đức, trình độ chính trị chuyên môn, nghiệp vụ; thường xuyên rèn luyện sức khỏe**” trong chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học thuộc yêu cầu nào?
- a) Chấp hành quy chế của ngành, quy định của nhà trường, kỷ luật lao động
 - b) Chấp hành pháp luật, chính sách của Nhà nước
 - c) Kiến thức về tâm lý học sư phạm và tâm lý học lứa tuổi, giáo dục học tiểu học
 - d) Đạo đức, nhân cách và lối sống lành mạnh, trong sáng của nhà giáo; tinh thần đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực; ý thức phấn đấu vươn lên trong nghề nghiệp; sự tín nhiệm của đồng nghiệp, học sinh và cộng đồng
- Câu 12: Tiêu chí: “**Có hiểu biết về tin học, hoặc ngoại ngữ, hoặc tiếng dân tộc nơi giáo viên công tác, hoặc có báo cáo chuyên đề nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ**” trong chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học thuộc yêu cầu nào?
- a) Kiến thức địa phương về nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của tỉnh, huyện, xã nơi giáo viên công tác
 - b) Chấp hành pháp luật, chính sách của Nhà nước
 - c) Kiến thức về tâm lý học sư phạm và tâm lý học lứa tuổi, giáo dục học tiểu học
 - d) Kiến thức phổ thông về chính trị, xã hội và nhân văn, kiến thức liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, ngoại ngữ, tiếng dân tộc
- Câu 13: Một trong những Tiêu chí theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học về **Chấp hành pháp luật, chính sách của Nhà nước** là:
- a) Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước
 - b) Có thái độ lao động đúng mực; hoàn thành các nhiệm vụ được phân công; cải tiến công tác quản lý học sinh trong các hoạt động giảng dạy và giáo dục
 - c) Chấp hành các quyết định của pháp luật, đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gia đình và khu vực
 - d) Cả 2 câu b và c
- Câu 14: Một trong những Tiêu chí theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học về **Chấp hành quy chế của ngành, quy định của nhà trường, kỷ luật lao động** là:
- a) Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước
 - b) Đảm bảo ngày công; lên lớp đúng giờ, không tuỳ tiện bỏ lớp học, bỏ tiết dạy; chịu trách nhiệm về chất lượng giảng dạy và giáo dục ở lớp được phân công
 - c) Chấp hành các quyết định của pháp luật, đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gia đình và khu vực
 - d) Thực hiện nghiêm túc các quy định của địa phương
- Câu 15: Một trong những Tiêu chí theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học về **đạo đức, nhân cách và lối sống lành mạnh, trong sáng của nhà giáo** là:
- a) Không làm các việc vi phạm phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; không xúc phạm danh dự, nhân phẩm đồng nghiệp, nhân dân và học sinh
 - b) Tham gia đóng góp xây dựng các hoạt động của xã hội
 - c) Có tinh thần chia sẻ công việc với đồng nghiệp
 - d) Cả 2 câu b và c

Câu 16: Một trong những Tiêu chí theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiêu học về **Kiến thức về tâm lý học sư phạm và tâm lý học lứa tuổi, giáo dục học tiêu học** là:

- a) Nắm vững trình tự bài giảng vững vàng
- b) Soạn giảng đảm bảo đầy đủ nội dung và kiến thức ở các môn học
- c) Thực hiện phương pháp giáo dục sinh cá biệt có kết quả
- d) Lên lớp đúng giờ quy định

Câu 17: Theo **Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDĐT** ngày 04/5/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiêu học, xếp loại chung cuối năm của giáo viên gồm có các loại:

- a) Đạt yêu cầu; Chưa đạt
- b) Tốt; Khá; Trung bình; Yếu
- c) Tốt; Khá; Trung bình; Kém
- d) Xuất sắc; Khá; Trung bình; Kém

Câu 18: Điểm tối đa ở mỗi tiêu chí trong Chuẩn nghề nghiệp của giáo viên tiêu học là:

- a) 10
- b) 40
- c) 100
- d) 200

Câu 19: Điểm tối đa ở mỗi yêu cầu trong Chuẩn nghề nghiệp của giáo viên tiêu học là:

- a) 10
- b) 40
- c) 100
- d) 200

Câu 20: Điểm tối đa ở mỗi lĩnh vực trong Chuẩn nghề nghiệp của giáo viên tiêu học là:

- a) 10
- b) 40
- c) 100
- d) 200

TRẢ LỜI CÂU HỎI PHẦN II

Câu	a	b	c	d
1		x		
2		x		
3				x
4			x	
5			x	
6				x
7				x
8				x
9			x	
10		x		
11				x
12				x
13	x			
14		x		
15	x			

Câu	a	b	c	d
16			x	
17				x
18	x			
19		x		
20				x

B. Câu hỏi tự luận

Câu 1:

Hãy nêu mục đích ban hành Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học .

Câu 2:

Quy trình đánh giá, xếp loại giáo viên tiểu học theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học được thực hiện như thế nào?

Câu 3:

Xử lý tình huống sư phạm:

Một hôm, thầy giáo đang say sưa giảng bài cho cả lớp:

Mỗi năm có 4 mùa: xuân, hạ, thu, đông

Mùa xuân thì trời đẹp, thời tiết ấm áp

“Cỏ non xanh rợn chân trời

Cành lê trắng điểm một vài bông hoa”

Mùa hạ nóng nực. Quả chín trĩu trên cành. Đó là thời điểm tốt nhất để chúng ta hái quả.

Mùa thu mát mẻ. Lá vàng rơi. Trời trong xanh, cao vời vời:

“Long lanh đầy nước in trời

Thành xây khói biếc, non phơi bóng vàng!”

Mùa đông giá lạnh. Mưa phún gió buốt.

- Các em thích mùa nào nhất trong năm? Thầy đặt câu hỏi,

Cùng lúc đó, thầy giáo đưa mắt nhìn một học sinh ở cuối lớp:

- Em Nam! Em không chú ý nghe lời giảng của thầy phải không?

- Thưa thầy! Em có... chứ ạ! Em nghe lời thầy đây ạ!

- Vậy em hãy trả lời: Thời điểm tốt nhất để em hái quả là lúc nào?

Nam đứng dậy và dõng dạc trả lời:

- Thưa thầy, phải chọn thời điểm tốt nhất là lúc trong vườn trĩu quả chín ạ, và người chủ vườn bạn ở trong nhà, còn trong vườn không có con chó nào ạ.

Cả lớp cười...

Trong tình huống **Học sinh không chú ý nghe giảng** này, thầy (cô) xử lý như thế nào cho sự phạm nhát?

PHẦN III

Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT
quy định về đánh giá xếp loại học sinh

A. Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1: Mục đích của việc đánh giá, xếp loại học sinh theo **Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT** là:

- a) Khuyến khích học sinh học tập chuyên cần
- b) Phát huy tính tích cực, năng động sáng tạo của học sinh
- c) Góp phần thực hiện mục tiêu, nội dung chương trình, phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tiêu học
- d) **Tất cả ý trên đều đúng**

Câu 2: Nguyên tắc đánh giá và xếp loại học sinh theo **Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT** là:

- a) **Kết hợp đánh giá định lượng và định tính**
- b) Đánh giá phải kịp thời để nhằm khuyến khích học sinh học tập tiến bộ hơn
- c) Để thông báo kịp thời tình hình học tập của học sinh đến gia đình các em
- d) Tất cả ý trên đều đúng

Câu 3: Học sinh được xếp loại hạnh kiểm vào thời điểm:

- a) Giữa học kì I, Cuối học kì I, Giữa học kì II và Cuối học kì II
- b) Học kì I và học kì II
- c) **Cuối học kì I và Cuối năm học**
- d) Tất cả ý trên đều sai

Câu 4: Đánh giá thường xuyên theo Thông tư 32 được tiến hành dưới các hình thức:

- a) Kiểm tra miệng, kiểm tra viết (dưới 20 phút)
- b) Quan sát học sinh qua hoạt động học tập, thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng
- c) **Cả a và b đều đúng**
- d) Tất cả ý trên đều sai

Câu 5: Theo **Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT**, học sinh khuyết tật không đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục chung được đánh giá như thế nào?

- a) Đánh giá dựa trên sự tiến bộ của học sinh
- b) Không xếp loại đối tượng này
- c) **Đánh giá dựa trên sự tiến bộ của học sinh và không xếp loại đối tượng này**
- d) Đánh giá dựa trên sự tiến bộ của học sinh và xếp loại bình thường đối tượng này

Câu 6: Theo **Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT**, các môn học đánh giá bằng điểm số kết hợp với nhận xét là những môn nào?

- a) Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Ngoại ngữ, Tin học
- b) **Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Ngoại ngữ, Tiếng dân tộc, Tin học**
- c) Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Ngoại ngữ, Tiếng dân tộc
- d) Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Tiếng dân tộc, Tin học